

BẢN SAO

**CÔNG TY TNHH
VẬN TẢI & THƯƠNG MẠI THUẬN THẢO
BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008**

Tỉnh Phú Yên, tháng 01 năm 2010

CÔNG TY TNHH VẬN TÀI & THƯƠNG MẠI THUẬN THẢO

Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

MỤC LỤC

	<u>TRANG</u>
BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	2 - 4
BÁO CÁO KIỂM TOÁN	5
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT	6 - 7
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT	8
BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT	9
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT	10 - 22

CÔNG TY TNHH VẬN TÀI & THƯƠNG MẠI THUẬN THẢO

Số 3 đường Hải Dương, xã Bình Ngọc, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty TNHH Vận Tài & Thương Mại Thuận Thảo trình bày Báo Cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính hợp nhất kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008 đã được kiểm toán.

Khái quát về Công ty

Công ty TNHH Vận Tài & Thương Mại Thuận Thảo được chuyển đổi từ Doanh Nghiệp vận Tài và Thương Mại Thuận Thảo. Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3602000459 ngày 05 tháng 10 năm 2007 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Phú Yên cấp.

Trong quá trình hoạt động Công ty đã 08 lần thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh như sau:

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ hai ngày 28 tháng 01 năm 2008 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Phú Yên cấp chuẩn y việc bổ sung ngành nghề kinh doanh mua bán sách, báo, giấy viết (mua bán sách, tạp chí, bản đồ, báo chí, sách giáo khoa, giấy viết).
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ ba ngày 01 tháng 07 năm 2008 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Phú Yên cấp chuẩn y việc bổ sung ngành nghề kinh doanh nhập khẩu mua bán vật liệu xây dựng, thiết bị lắp đặt trong xây dựng.
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ tư ngày 16 tháng 10 năm 2008 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Phú Yên cấp chuẩn y việc bổ sung ngành nghề kinh doanh nhập khẩu mua bán vật liệu xây dựng, thiết bị lắp đặt trong xây dựng, thiết bị trang trí nội thất.
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ năm ngày 18 tháng 12 năm 2008 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Phú Yên cấp chuẩn y việc tăng vốn điều lệ từ 51.020.000.000 VND lên 83.020.000.000 VND.
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ sáu ngày 22 tháng 12 năm 2008 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Phú Yên cấp chuẩn y việc bổ sung ngành nghề khai thác cát.
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ bảy ngày 07 tháng 09 năm 2009 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Phú Yên cấp chuẩn y việc bổ sung ngành nghề kinh doanh dịch vụ cắt tóc, làm đầu, gội đầu và chăm sóc sắc đẹp cho nam, nữ
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ tám ngày 29 tháng 10 năm 2009 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Phú Yên cấp chuẩn y việc bổ sung ngành nghề kinh doanh đại lý mua bán vé máy bay.

• **Vốn điều lệ** : 83.020.000.000 VND

• **Trụ sở chính:**

Địa chỉ : Số 3 đường Hải Dương, xã Bình Ngọc, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.

Điện thoại : (84-057) 3824229

Fax : (84-057) 3823466

Mã số thuế : 4 4 0 0 1 2 3 1 6 2

Email: info@thuanthao.vn

Website: <http://www.thuanthao.vn>

- **Công ty con:** Công ty cổ phần Địa Ốc – Du Lịch Thuận Thảo

Địa chỉ: Quốc lộ 25, xã Bình Ngọc, Thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên

CÔNG TY TNHH VẬN TẢI & THƯƠNG MẠI THUẬN THẢO

Số 3 đường Hải Dương, xã Bình Ngọc, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

• Hoạt động chính của Công ty:

- Vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định, theo hợp đồng và taxi. Vận tải hàng hóa bằng ô tô. Hoạt động kho bãi, dịch vụ kho vận, dịch vụ bến xe. Đóng gói lẻ, dịch vụ bưu phẩm, bưu kiện, chuyên tiễn. Dịch vụ điện thoại. Sản xuất nước uống tinh khiết đóng chai. Kinh doanh dịch vụ ăn uống, giải khát.
- Mua bán: hoa, cây cảnh, lương thực, thực phẩm, sữa và các sản phẩm từ sữa. Đồ uống, rượu, bia, thuốc lá điếu, đồ dùng cá nhân và gia đình, thiết bị, dụng cụ hệ thống điện, đồ kim khí, thiết bị văn phòng, mỹ phẩm, nước hoa, xà phòng, chất tẩy rửa và chế phẩm vệ sinh.
- Bán buôn, bán lẻ bằng ô tô. Sản xuất nước đá, cà phê. Kinh doanh phòng hát Karaoke. Dịch vụ tắm hơi, massage. Hoạt động sinh hoạt văn hóa (tổ chức gặp mặt, giao lưu). Hoạt động nghệ thuật sân khấu, âm nhạc. Kinh doanh khu vui chơi, giải trí. Trò chơi dân gian có thưởng.
- Hoạt động của cơ sở thể thao, hoạt động bơi lội. Tổ chức hội chợ triển lãm thương mại. Quảng cáo, trưng bày, giới thiệu hàng hóa. Đại lý và điều hành tua du lịch. Kinh doanh dịch vụ khách sạn. mua bán sách, báo, giấy viết (mua bán sách, tạp chí, bản đồ, báo chí, sách giáo khoa, giấy viết). Nhập khẩu mua bán vật liệu xây dựng, thiết bị lắp đặt trong xây dựng, thiết bị trang trí nội thất. Khai thác cát. Dịch vụ cắt tóc, làm đầu, gội đầu và chăm sóc sắc đẹp cho nam, nữ. Đại lý mua bán vé máy bay.

Hội đồng thành viên và Ban điều hành, quản lý

Hội đồng thành viên và Ban Tổng Giám đốc của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập Báo cáo này bao gồm:

Hội đồng thành viên:

<u>Họ và tên</u>	<u>Chức vụ</u>
- Bà Võ Thị Thanh	Chủ tịch hội đồng thành viên
- Bà Võ Thanh Minh Hằng	Thành viên
- Ông Võ Thanh Việt Cường	Thành viên
- Ông Võ Thanh Hoàng Chương	Thành viên

Ban Tổng Giám đốc Công ty:

<u>Họ và tên</u>	<u>Chức vụ</u>
- Bà Võ Thị Thanh	Tổng Giám đốc
- Ông Trương Trọng Cừ	Phó Tổng Giám đốc
- Ông Võ Thanh Việt Cường	Phó Tổng Giám đốc
- Ông Võ Thanh Hoàng Chương	Phó Tổng Giám đốc
- Ông Huỳnh Sỹ Chiến	Kế toán trưởng

Kết quả hoạt động kinh doanh và phân phối lợi nhuận

Tình hình tài chính tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2008 kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày của Công ty được trình bày trong Báo cáo tài chính đính kèm Báo cáo này (từ trang 06 đến trang 22).

Sự kiện sau ngày kết thúc niên độ

Ban Tổng Giám đốc Công ty khẳng định không có sự kiện nào sau ngày kết thúc niên độ cho đến thời điểm lập Báo cáo này cần thiết phải có các điều chỉnh số liệu hoặc công bố trong Báo cáo tài chính hợp nhất.

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán - Tư vấn Đất Việt (Vietland) đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất niên độ này, Vietland bày tỏ nguyện vọng tiếp tục được chỉ định là Kiểm toán viên độc lập của Công ty.

CÔNG TY TNHH VẬN TÀI & THƯƠNG MẠI THUẬN THẢO

Số 3 đường Hải Dương, xã Bình Ngọc, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

Xác nhận của Ban Tổng Giám đốc:

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về các Báo cáo tài chính hợp nhất phản ánh trung thực và hợp lý tình hình hoạt động, kết quả kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong từng năm tài chính. Trong việc lập các Báo cáo tài chính hợp nhất này, Ban Tổng Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các phán đoán và các ước tính hợp lý và thận trọng;
- Công bố các Chuẩn mực kế toán phải tuân theo trong các vấn đề trọng yếu được công bố và giải trình trong các Báo cáo tài chính hợp nhất;
- Lập các Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể giả định rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục.

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo rằng, Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên khi lập các Báo cáo tài chính hợp nhất; các số kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tại bất kỳ thời điểm nào, với mức độ chính xác hợp lý tình hình tài chính của Công ty và các Báo cáo tài chính hợp nhất được lập tuân thủ Hệ thống kế toán đã đăng ký.

Ban Tổng Giám đốc Công ty cũng chịu trách nhiệm bảo vệ an toàn tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Chúng tôi, các thành viên Ban Tổng Giám đốc Công ty xác nhận rằng, Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo đã được lập một cách đúng đắn, phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2009, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Công ty cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, đồng thời phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Hệ thống kế toán Việt Nam và các qui định pháp lý có liên quan.

Thay mặt và đại diện Ban Tổng Giám đốc



VÕ THỊ THANH - Tổng Giám đốc

Thành phố Tuy Hòa, ngày 10 tháng 01 năm 2010

Số: 0281/2010/BCTC - KTTV

BÁO CÁO KIỂM TOÁN**Kính gửi: HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY TNHH VẬN TÀI & THƯƠNG MẠI THUẬN THẢO**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty TNHH Vận Tài & Thương Mại Thuận Thảo bao gồm: Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2008, Báo cáo kết quả kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, được lập ngày 10 tháng 01 năm 2009, từ trang 06 đến trang 22 kèm theo.

Việc lập và trình bày Báo cáo tài chính này thuộc trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc Công ty. Trách nhiệm của Chúng tôi là đưa ra ý kiến về các Báo cáo này dựa trên kết quả công việc kiểm toán.

Cơ sở ý kiến

Quá trình kiểm toán được thực hiện theo hướng dẫn của Chuẩn mực Quốc tế về kiểm toán được thừa nhận tại Việt Nam và các Chuẩn mực kiểm toán của Việt Nam. Các Chuẩn mực này yêu cầu công việc kiểm toán phải lập kế hoạch và thực hiện để có sự đảm bảo hợp lý rằng các Báo cáo tài chính không còn chứa đựng các sai sót trọng yếu. Chúng tôi đã thực hiện kiểm toán theo phương pháp chọn mẫu và áp dụng các thủ nghiệm cần thiết, kiểm tra các bằng chứng xác minh những thông tin trong Báo cáo tài chính; đánh giá việc tuân thủ các chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành, các nguyên tắc và phương pháp kế toán được áp dụng, các ước tính và xét đoán quan trọng của Ban Tổng Giám đốc cũng như cách trình bày tổng thể Báo cáo tài chính. Chúng tôi tin rằng công việc kiểm toán đã cung cấp những cơ sở hợp lý cho ý kiến của Kiểm toán viên.

Ý kiến của kiểm toán

Theo ý kiến Chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đề cập đã phản ánh hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty TNHH Vận Tài & Thương Mại Thuận Thảo tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2008, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, đồng thời phù hợp với các Chuẩn mực và Chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các qui định pháp lý có liên quan.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 01 năm 2010

**VÕ THẾ HOÀNG - Giám đốc điều hành**
Chứng chỉ Kiểm toán viên số: 0484/KTV**VĂN NAM HẢI - Kiểm toán viên**
Chứng chỉ Kiểm toán viên số: 0832/KTV**Nơi nhận:**

- Như trên
- Lưu Vietland

CÔNG TY TNHH VẬN TẢI & THƯƠNG MẠI THUẬN THẢO

Số 04 Đường Hải Dương, xã Bình Ngọc, Tp Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính bắt đầu từ ngày 01 tháng 11 năm 2007 đến ngày 31 tháng 12 năm 2008.

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2008

		Đơn vị tính: VND		
TÀI SẢN		Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN		100		105.046.966.208
I.	Tiền và các khoản tương đương tiền	110		3.827.204.109
	Tiền	111	V.1	3.827.204.109
II.	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120		-
III.	Các khoản phải thu ngắn hạn	130		56.826.220.340
	1. Phải thu khách hàng	131	V.2	1.692.652.606
	2. Trả trước cho người bán	132	V.3	45.406.779.614
	3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		1.360.621.126
	4. Các khoản phải thu khác	135	V.4	8.366.166.994
IV.	Hàng tồn kho	140		6.784.236.516
	Hàng tồn kho	141	V.5	6.784.236.516
V.	Tài sản ngắn hạn khác	150		37.609.305.243
	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.6	4.419.958.541
	2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		3.525.025.765
	3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	154	V.7	220.513.015
	4. Tài sản ngắn hạn khác	158	V.8	29.443.807.922
B - TÀI SẢN DÀI HẠN		200		656.211.843.794
I.	Các khoản phải thu dài hạn	210		-
II.	Tài sản cố định	220		645.343.395.481
	1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.9	432.577.493.651
	Nguyên giá	222		449.997.942.650
	Giá trị hao mòn lũy kế	223		(17.420.448.999)
	2. Tài sản cố định thuê tài chính	224	V.10	63.619.501.724
	Nguyên giá	225		77.159.812.111
	Giá trị hao mòn lũy kế	226		(13.540.310.387)
	3. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230	V.11	149.146.400.106
III.	Bất động sản đầu tư	240		-
IV.	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250		-
V.	Tài sản dài hạn khác	260		10.868.448.313
	1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.12	5.493.885.077
	2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		24.216.631
	3. Tài sản dài hạn khác	268	V.13	5.350.346.605
TỔNG CỘNG TÀI SẢN		270		761.258.810.002

CÔNG TY TNHH VẬN TÀI & THƯƠNG MẠI THUẬN THẢO

Số 04 Đường Hải Dương, xã Bình Ngọc, Tp Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT (tiếp theo)

Cho năm tài chính bắt đầu từ ngày 01 tháng 11 năm 2007 đến ngày 31 tháng 12 năm 2008.

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm
A - NỢ PHẢI TRẢ	300		677.595.484.956
I. Nợ ngắn hạn	310		251.447.781.706
1. Vay và nợ ngắn hạn	311	V.14	118.663.787.500
2. Phải trả người bán	312	V.15	25.672.985.538
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	V.16	189.768.882
4. Phải trả người lao động	315		1.715.915.460
5. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	319	V.17	103.205.324.326
II. Nợ dài hạn	330		426.147.703.250
1. Phải trả dài hạn khác	333		115.250.000
2. Vay và nợ dài hạn	334	V.18	426.032.453.250
B - NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		83.663.325.046
I. Vốn chủ sở hữu	410		83.663.325.046
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411	V.19	83.020.000.000
2. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420		643.325.046
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-
C. LỢI ÍCH CỦA CỔ ĐÔNG THIỂU SỐ	439		-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		761.258.810.002

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Số cuối năm
----------	-------------	-------------



VÕ THỊ THANH
Tổng Giám đốc

HUỖNH SỸ CHIẾN
Kế toán trưởng

CÔNG TY TNHH VẬN TÀI & THƯƠNG MẠI THUẬN THẢO

Số 04 Đường Hải Dương, xã Bình Ngọc, Tp Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính bắt đầu từ ngày 01 tháng 11 năm 2007 đến ngày 31 tháng 12 năm 2008.

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT
Năm 2008

CHỈ TIÊU	MÃ số	Thuyết minh	Năm nay
1 Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1		215.402.641.007
2 Các khoản giảm trừ doanh thu	2		283.356.270
3 Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	VI.1	215.119.284.737
4 Giá vốn hàng bán	11	VI.2	174.233.467.064
5 Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		40.885.817.673
6 Doanh thu hoạt động tài chính	21		294.710.396
7 Chi phí tài chính	22	VI.3	45.338.934.903
<i>Trong đó: chi phí lãi vay</i>	23		45.338.934.903
8 Chi phí bán hàng	24	VI.4	33.611.186.003
9 Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	VI.5	11.809.165.849
10 Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		(49.578.758.686)
11 Thu nhập khác	31	VI.6	120.230.955.970
12 Chi phí khác	32	VI.7	70.047.869.885
13 Lợi nhuận khác	40		50.183.086.085
14 Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		604.327.399
15 Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51		143.725.577
16 Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		(24.216.631)
17 Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		484.818.453



10 tháng 01 năm 2009

VÔ THỊ THANH
Tổng Giám đốc

Huỳnh Sỹ Chiên

HUỲNH SỸ CHIÊN
Kế toán trưởng

CÔNG TY TNHH VẬN TÀI & THƯƠNG MẠI THUẬN THẢO

Số 04 Đường Hải Dương, xã Bình Ngọc, Tp Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 năm 2007 đến ngày 31 tháng 12 năm 2008.

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

(Theo phương pháp gián tiếp)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2008

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh			
<i>Lợi nhuận trước thuế</i>	01		604.327.399
<i>Điều chỉnh cho các khoản:</i>			
- Khấu hao tài sản cố định	02		15.484.632.780
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(172.344.692.251)
- Chi phí lãi vay	06		59.754.731.669
<i>Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động</i>	08		(101.501.000.403)
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(123.606.652.686)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		2.316.771.443
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		(24.037.948.891)
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		12.557.569.013
- Tiền lãi vay đã trả	13		(60.038.650.669)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	14		(118.825.047)
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	16		(1.752.941.528)
<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</i>	20		(296.181.678.768)
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư			
Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và			(181.283.478.343)
- Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và			222.727.273
Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		294.267.747
<i>Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư</i>	30		(180.766.483.323)
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính			
- Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận góp vốn của chủ sở hữu	31		32.000.000.000
- Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33		584.322.857.500
- Tiền chi trả nợ gốc vay	34		(135.189.529.000)
Tiền chi trả nợ thuế tài chính	35		(10.881.891.690)
Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		
<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</i>	40		470.251.436.810
<i>Lưu chuyển tiền thuần trong năm</i>	50		(6.696.725.281)
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60		10.523.929.390
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		
<i>Tiền và tương đương tiền cuối năm</i>	70		3.827.204.109



VŨ THỊ THANH
Tổng Giám đốc

HUYỀN SỸ CHIÊN
Kế toán trưởng

CÔNG TY TNHH VẬN TẢI & THƯƠNG MẠI THUẬN THẢO

Địa chỉ: Số 3 đường Hải Dương, xã Bình Ngọc, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Năm 2008

Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty TNHH Vận tải & Thương mại Thuận Thảo cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008 bao gồm Báo cáo tài chính của Công ty TNHH Vận tải & Thương mại Thuận Thảo, Công ty Cổ phần Địa Ốc Thuận Thảo (gọi chung là Tập đoàn).

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA TẬP ĐOÀN

1. **Hình thức sở hữu vốn** : Công ty cổ phần
2. **Lĩnh vực kinh doanh** : Vận tải, thương mại, du lịch.
3. **Ngành nghề kinh doanh** : Vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định, theo hợp đồng và taxi. Vận tải hàng hóa bằng ô tô. Hoạt động kho bãi, dịch vụ kho vận, dịch vụ bến xe. Đóng gói lẻ, dịch vụ bưu phẩm, bưu kiện, chuyển tiền. Dịch vụ điện thoại. Sản xuất nước uống tinh khiết đóng chai. Kinh doanh dịch vụ ăn uống, giải khát.
Mua bán: hoa, cây cảnh, lương thực, thực phẩm, sữa và các sản phẩm từ sữa. Đồ uống, rượu, bia, thuốc lá điếu, đồ dùng cá nhân và gia đình, thiết bị, dụng cụ hệ thống điện, đồ kim khí, thiết bị văn phòng, mỹ phẩm, nước hoa, xà phòng, chất tẩy rửa và chế phẩm vệ sinh.
Bán buôn, bán lẻ bằng ô tô. Sản xuất nước đá, cà phê. Kinh doanh phòng hát Karaoke. Dịch vụ tắm hơi, massage. Hoạt động sinh hoạt văn hóa (tổ chức gặp mặt, giao lưu). Hoạt động nghệ thuật sân khấu, âm nhạc. Kinh doanh khu vui chơi, giải trí. Trò chơi dân gian có thưởng.
Hoạt động của cơ sở thể thao, hoạt động bơi lội. Tổ chức hội chợ triển lãm thương mại. Quảng cáo, trưng bày, giới thiệu hàng hóa. Đại lý và điều hành tour du lịch. Kinh doanh dịch vụ khách sạn. mua bán sách, báo, giấy viết (mua bán sách, tạp chí, bản đồ, báo chí, sách giáo khoa, giấy viết). Nhập khẩu mua bán vật liệu xây dựng, thiết bị lắp đặt trong xây dựng, thiết bị trang trí nội thất. Khai thác cát. Dịch vụ cắt tóc, làm đầu, gội đầu và chăm sóc sắc đẹp cho nam, nữ. Đại lý mua bán vé máy bay

4. **Tổng số các Công ty con** : 1

5. **Danh sách các Công ty con quan trọng được hợp nhất**

<u>Tên Công ty</u>	<u>Địa chỉ</u>	<u>Tỷ lệ lợi ích</u>	<u>Quyền biểu quyết</u>
Công ty Cổ Địa Ốc Thuận Thảo	Quốc lộ 25, xã Bình Ngọc, Thành Phố Tuy Hòa, Tỉnh Phú Yên	95,22%	95,22%

CÔNG TY TNHH VẬN TÀI & THƯƠNG MẠI THUẬN THẢO

Địa chỉ: Số 3 đường Hải Dương, xã Bình Ngọc, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

1. Năm tài chính

Năm tài chính của các Công ty trong Tập đoàn bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND).

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Chế độ kế toán áp dụng

Báo cáo tài chính hợp nhất được lập theo Chuẩn mực và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam theo quyết định số 15/QĐ-BTC ban hành ngày 20 tháng 03 năm 2006 và thông tư 161/TT-BTC ban hành ngày 31 tháng 12 năm 2007.

2. Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán

Ban Tổng Giám đốc Công ty TNHH Vận tài & Thương mại Thuận Thảo đảm bảo đã tuân thủ đầy đủ yêu cầu của các Chuẩn mực kế toán và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam hiện hành trong việc lập các Báo cáo tài chính hợp nhất.

3. Hình thức kế toán áp dụng

Tập đoàn sử dụng hình thức kế toán trên máy vi tính.

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính hợp nhất

Báo cáo tài chính hợp nhất được trình bày theo nguyên tắc giá gốc.

2. Cơ sở hợp nhất

Công ty con là đơn vị chịu sự kiểm soát của Công ty mẹ. Sự kiểm soát tồn tại khi Công ty mẹ có khả năng trực tiếp hay gián tiếp chi phối các chính sách tài chính và hoạt động của Công ty con để thu được các lợi ích kinh tế từ các hoạt động này. Khi đánh giá quyền kiểm soát có tính đến quyền biểu quyết tiềm năng hiện đang có hiệu lực hay sẽ được chuyển đổi.

Kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty con sẽ được đưa vào báo cáo tài chính hợp nhất kể từ ngày mua, là ngày Công ty mẹ thực sự nắm quyền kiểm soát Công ty con. Kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty con bị thanh lý được đưa vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất cho tới ngày thanh lý.

Chênh lệch giữa chi phí đầu tư và phần sở hữu của Tập đoàn trong giá trị hợp lý của tài sản thuần có thể xác định được của Công ty con tại ngày mua được ghi nhận là lợi thế thương mại.

Số dư các tài khoản trên Bảng cân đối kế toán giữa các đơn vị trong cùng Tập đoàn, các giao dịch nội bộ, các khoản lãi nội bộ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch này được loại trừ khi lập Báo cáo tài chính hợp nhất. Các khoản lỗ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch nội bộ cũng được loại bỏ trừ khi chi phí tạo nên khoản lỗ đó không thể thu hồi được.

CÔNG TY TNHH VẬN TÀI & THƯƠNG MẠI THUẬN THẢO

Địa chỉ: Số 3 đường Hải Dương, xã Bình Ngọc, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

3. Tiền và tương đương tiền

Tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền mặt, tiền gửi ngân hàng, tiền đang chuyển và các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi hoặc đáo hạn không quá 3 tháng kể từ ngày mua, dễ dàng chuyển đổi thành một lượng tiền xác định cũng như không có nhiều rủi ro trong việc chuyển đổi.

4. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được xác định trên cơ sở giá gốc. Giá gốc hàng tồn kho bao gồm chi phí mua, chi phí chế biến và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.

Giá gốc hàng tồn kho được tính theo phương pháp bình quân gia quyền và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được ghi nhận khi giá gốc lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được. Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trừ chi phí ước tính để hoàn thành sản phẩm và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng.

5. Các khoản phải thu thương mại và phải thu khác

Các khoản phải thu thương mại và các khoản phải thu khác được ghi nhận theo hóa đơn, chứng từ.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra, cụ thể như sau:

- 30% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn dưới 1 năm.
- 50% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 1 năm đến dưới 2 năm.
- 70% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 2 năm đến dưới 3 năm.

6. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định bao gồm toàn bộ các chi phí mà Tập đoàn phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí trong kỳ.

Khi tài sản cố định được bán hay thanh lý, nguyên giá và khấu hao lũy kế được xóa sổ và bất kỳ khoản lãi lỗ nào phát sinh do việc thanh lý đều được tính vào thu nhập hay chi phí trong kỳ.

Tài sản cố định được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Nhà cửa, vật kiến trúc	25 - 50
Máy móc và thiết bị	05 - 12
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	10 - 12
Thiết bị, dụng cụ quản lý	04 - 05

CÔNG TY TNHH VẬN TẢI & THƯƠNG MẠI THUẬN THẢO

Địa chỉ: Số 3 đường Hải Dương, xã Bình Ngọc, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

7. Chi phí trả trước dài hạn

Công cụ, dụng cụ

Các công cụ, dụng cụ đã đưa vào sử dụng được phân bổ vào chi phí trong kỳ theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 3 năm.

8. Chi phí phải trả

Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả cho các hàng hóa, dịch vụ đã sử dụng trong kỳ.

9. Nguồn vốn kinh doanh - quỹ

Nguồn vốn kinh doanh của Tập đoàn bao gồm:

- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: được ghi nhận theo số thực tế đã đầu tư.
- Các quỹ được trích lập và sử dụng theo Điều lệ của từng Công ty.

10. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Các Công ty của Tập đoàn có nghĩa vụ nộp thuế thu nhập doanh nghiệp với thuế suất 28% trên thu nhập chịu thuế và giảm thuế theo thông tư 03/1009/TT-BTC ban hành ngày 13 tháng 1 năm 2009.

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp trong kỳ bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại.

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập chịu thuế trong kỳ với thuế suất áp dụng tại ngày cuối kỳ. Thu nhập chịu thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập và chi phí không phải chịu thuế hay không được khấu trừ.

Thuế thu nhập hoãn lại là khoản thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ phải nộp hoặc sẽ được hoãn lại do chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của tài sản và nợ phải trả cho mục đích Báo cáo tài chính và các giá trị dùng cho mục đích thuế. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ này.

Giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và sẽ được ghi giảm đến mức đảm bảo chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế cho phép lợi ích của một phần hoặc toàn bộ tài sản thuế thu nhập hoãn lại được sử dụng.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán dựa trên các mức thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc năm tài chính. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận trong Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trừ khi liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu khi đó thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

CÔNG TY TNHH VẬN TÀI & THƯƠNG MẠI THUẬN THẢO

Địa chỉ: Số 3 đường Hải Dương, xã Bình Ngọc, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

11. Nguyên tắc ghi nhận doanh thu

Khi bán hàng hóa, thành phẩm doanh thu được ghi nhận khi phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với việc sở hữu hàng hóa đó được chuyển giao cho người mua và không còn tồn tại yếu tố không chắc chắn đáng kể liên quan đến việc thanh toán tiền, chi phí kèm theo hoặc khả năng hàng bán bị trả lại.

Khi cung cấp dịch vụ, doanh thu được ghi nhận khi không còn những yếu tố không chắc chắn đáng kể liên quan đến việc thanh toán tiền hoặc chi phí kèm theo. Trường hợp dịch vụ được thực hiện trong nhiều kỳ kế toán thì việc xác định doanh thu trong từng kỳ được thực hiện căn cứ vào tỷ lệ hoàn thành dịch vụ tại ngày cuối kỳ.

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất từng kỳ.

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

1. Tiền và các khoản tương đương tiền

	<u>Số cuối năm</u>
(a) Tiền mặt	844.725.607
Tiền mặt tại VND	844.725.607
(b) Tiền gửi ngân hàng	2.982.478.502
Ngân hàng Ngoại Thương	2.905.559.580
Tiền VND	2.905.559.580
Ngân hàng Nông Nghiệp Phát Triển Nông Thôn	1.029.666
Tiền VND	1.029.666
Ngân hàng Đầu tư & Phát triển Phú Tài	31.683.228
Tiền VND	31.683.228
Ngân hàng Công Thương	42.156.604
Tiền VND	42.156.604
Ngân hàng Đầu tư & Phát triển Phú Yên	2.049.424
Tiền VND	2.049.424
Tiền đang chuyển	-
Cộng	<u>3.827.204.109</u>
2. Phải thu khách hàng	
Cửa hàng 67 Nguyễn Thái Học	303.810.587
Công ty CP đầu tư - du lịch Thuận Thanh	1.351.072.100
Các khách hàng khác	37.769.919
Cộng	<u>1.692.652.606</u>

CÔNG TY TNHH VẬN TẢI & THƯƠNG MẠI THUẬN THẢO

Địa chỉ: Số 3 đường Hải Dương, xã Bình Ngọc, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

	<u>Số cuối năm</u>
3. Trả trước người bán	
Công ty CP xây dựng kiến trúc AA	10.783.000.000
Công ty CP Cơ Điện Lạnh Việt Nam	1.612.000.000
Công ty CP PA	4.500.000.000
DNTN Đặc Tín	1.000.000.000
Công ty TNHH KD TB CN Hà Yên	2.086.664.896
Công ty Cổ Phần Điện máy Phú Long	233.440.000
Công ty CP tin học viễn thông Sinh Minh	2.639.800.000
Công ty TNHH Indochina Stone Việt Nam	1.171.897.000
Công ty TNHH Tư vấn & Thiết kế T.A.D	4.000.000.000
Công ty TNHH XD&XL Điện Thế Minh	2.472.000.000
Công ty TNHH Hồ bơi Vương Ngọc Triều	3.325.425.000
Công ty TNHH PCCC Vũ Thế	2.552.450.000
XN Liên doanh Castrol Việt Nam	-
DNTN Hạnh Phúc	-
Các khách hàng khác	9.030.102.718
Cộng	<u><u>45.406.779.614</u></u>
4. Các khoản phải thu khác	8.366.166.994
Khoản tiền chi phí đền bù đất được trừ vào tiền thuê đất hàng năm.	
5. Hàng tồn kho	
Nguyên vật liệu tồn kho	1.368.798.957
Chi phí sản xuất dở dang	146.801.855
Hàng hóa tồn kho	5.268.635.704
Cộng	<u><u>6.784.236.516</u></u>
6. Chi phí trả trước ngắn hạn	
Số đầu năm	8.447.911.797
Tăng trong năm	4.510.334.379
Giảm trong năm	8.538.287.635
Số cuối năm	<u><u>4.419.958.541</u></u>
7. Thuế và các khoản phải thu của nhà nước	
Thuế thu nhập doanh nghiệp	-
Thuế GTGT nộp thừa	220.513.015
Cộng	<u><u>220.513.015</u></u>

CÔNG TY TNHH VẬN TÀI & THƯƠNG MẠI THUẬN THẢO

Địa chỉ: Số 3 đường Hải Dương, xã Bình Ngọc, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**8. Tài sản ngắn hạn khác**

	Số cuối năm
Tài sản thiếu chờ xử lý	107.922
Quầy café tầng 3 siêu thị Thuận Thanh	-
Nguyễn Thị Diệu	-
Ông Đoàn Quốc Tuấn	4.150.000.000
Bà Võ Thị Thanh	25.293.700.000
Cộng	29.443.807.922

9. Tăng, giảm tài sản cố định hữu hình

<i>Chỉ tiêu</i>	<i>Nhà cửa vật kiến trúc</i>	<i>Máy móc thiết bị</i>	<i>Phương tiện vận tải truyền dẫn</i>	<i>Dụng cụ quản lý</i>	<i>Tài sản cố định khác</i>	<i>Cộng TSCĐ hữu hình</i>
I. Nguyên giá						
1. Số đầu năm	237.737.707.200	1.412.538.892	25.983.395.937	1.182.894.834	3.418.402.598	269.734.939.461
2. Tăng trong năm	172.378.844.904	4.245.847.627	3.806.016.294	80.610.389	632.459.819	181.143.779.033
3. Giảm trong năm	-	-	880.775.844	-	-	880.775.844
4. Số cuối năm	410.116.552.104	5.658.386.519	28.908.636.387	1.263.505.223	4.050.862.417	449.997.942.650
II. Hao mòn lũy kế						
1. Số đầu năm	1.370.307.846	471.856.281	6.107.984.273	495.673.079	1.015.999.798	9.461.821.277
2. Tăng trong năm	6.234.529.781	346.534.464	932.150.633	207.940.676	684.321.317	8.405.476.871
3. Giảm trong năm	-	-	446.849.149	-	-	446.849.149
4. Số cuối năm	7.604.837.627	818.390.745	6.593.285.757	703.613.755	1.700.321.115	17.420.448.999
III. Giá trị còn lại						
1. Số đầu năm	236.367.399.354	940.682.611	19.875.411.664	687.221.755	2.402.402.800	260.273.118.184
2. Số cuối năm	402.511.714.477	4.839.995.774	22.315.350.630	559.891.468	2.350.541.302	432.577.493.651

10. Tăng, giảm tài sản cố định thuê tài chính

<i>Chỉ tiêu</i>	<i>Máy móc thiết bị</i>	<i>Phương tiện vận tải truyền dẫn</i>	<i>Tài sản cố định khác</i>	<i>Cộng TSCĐ hữu hình</i>
I. Nguyên giá				
1. Số đầu năm	4.265.440.000	55.978.744.570	3.243.649.775	63.487.834.345
2. Tăng trong năm	-	14.661.122.955	794.726.811	15.455.849.766
3. Giảm trong năm	-	1.783.872.000	-	1.783.872.000
4. Số cuối năm	4.265.440.000	68.855.995.525	4.038.376.586	77.159.812.111
II. Hao mòn lũy kế				
1. Số đầu năm	171.207.467	5.727.799.353	201.786.476	6.100.793.296
2. Tăng trong năm	144.116.933	7.574.226.579	434.722.359	8.153.065.871
3. Giảm trong năm	-	713.548.780	-	713.548.780

Bản thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính hợp nhất

CÔNG TY TNHH VẬN TÀI & THƯƠNG MẠI THUẬN THẢO

Địa chỉ: Số 3 đường Hải Dương, xã Bình Ngọc, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Chỉ tiêu	Máy móc thiết bị	Phương tiện vận tải truyền dẫn	Tài sản cố định khác	Cộng TSCĐ hữu hình
4. Số cuối năm	315.324.400	12.588.477.152	636.508.835	13.540.310.387
III. Giá trị còn lại				
1. Số đầu năm	4.094.232.533	50.250.945.217	3.041.863.299	57.387.041.049
2. Số cuối năm	3.950.115.600	56.267.518.373	3.401.867.751	63.619.501.724
11. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang				149.146.400.106
Xây dựng khách sạn Cendeluxe.				
12. Chi phí trả trước dài hạn				
Số đầu năm				9.419.580.451
Tăng trong năm		3.795.115.035		
Giảm trong năm			7.720.810.409	
Số cuối năm		5.493.885.077		
13. Tài sản dài hạn khác				5.350.346.605
Ký quỹ thuê tài chính.				
14. Vay và nợ ngắn hạn				
	Số đầu năm	Phát sinh trong năm	Đã trả trong năm	Số cuối năm
Vay ngân hàng Công Thương	24.026.000.000	38.226.000.000	27.256.000.000	34.996.000.000
Vay ngân hàng Nông nghiệp	-	5.000.000.000	3.000.000.000	2.000.000.000
Vay ngân hàng Phát triển VN	4.000.000.000	110.250.000.000	43.020.000.000	71.230.000.000
Vay cá nhân	-	10.883.817.000	446.029.500	10.437.787.500
Cộng	28.026.000.000	164.359.817.000	73.722.029.500	118.663.787.500
15. Phải trả người bán				Số cuối năm
Công ty CP Alpha Nam Sài Gòn				3.306.000.000
Công ty NSTP Lục Tỉnh				290.901.802
DNTN TM Bích Thủy				485.627.600
Công ty CP Xây Dựng CoTec				7.230.824.459
Công ty TNHH Phúc Thành				1.288.370.720
DNTN xăng dầu Hiệp Thành Phát				1.329.995.320
Công ty CP BVMT Phan Khang Một Một Hai Hai				125.922.200
Xăng dầu Phú thành				1.458.723.410
Trung tâm Giải trí & Sinh thái Thuận Thảo				670.004.960
Công ty TNHH Thành Long				772.091.915

CÔNG TY TNHH VẬN TẢI & THƯƠNG MẠI THUẬN THẢO

Địa chỉ: Số 3 đường Hải Dương, xã Bình Ngọc, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

	<u>Số cuối năm</u>
Công ty TNHH bao bì Thành Nghĩa P.E.T	182.232.367
Công ty TNHH CNTP á Châu	1.381.229.267
Công ty TNHH 1TV VTTT Phú Yên	1.617.833.940
Các nhà cung cấp khác	5.533.227.578
Cộng	<u>25.672.985.538</u>
16. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	
Thuế GTGT hàng nội địa	133.851.946
Thuế tiêu thụ đặc biệt	20.076.434
Thuế thu nhập doanh nghiệp	30.590.982
Thuế tài nguyên	5.249.520
Cộng	<u>189.768.882</u>
• Thuế giá trị gia tăng	
Tập đoàn áp dụng luật thuế giá trị gia tăng hiện hành	
Phương pháp tính thuế	: Phương pháp khấu trừ thuế
Thuế suất vận tải hành khách	: 5%
Dịch vụ khách sạn	: 5%
Dịch vụ ăn uống	: 10%
• Thuế thu nhập doanh nghiệp	
<i>(Xem thuyết minh ...)</i>	
• Các loại thuế khác	
Tập đoàn kê khai và nộp theo qui định hiện hành.	
Quyết toán thuế của tập đoàn sẽ chịu sự kiểm tra của cơ quan Thuế. Do việc áp dụng Luật và các quy định về Thuế đối với nhiều loại chi phí khác nhau có thể được giải trình theo nhiều cách khác nhau. Số Thuế được trình bày trên Báo cáo tài chính có thể bị thay đổi theo quyết định của cơ quan Thuế.	
17. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	
Phải trả tiền làm đường độc lập	1.896.062.065
Các bộ phận khác	34.416.546.228
Phải trả án phí đã tạm thu	10.649.905.150
Bà Võ Thị Thanh	54.302.832.257
Bà Võ Thụy Huyền	3.886.035.526
Các khoản khác	53.943.100
Cộng	<u>105.205.324.326</u>

CÔNG TY TNHH VẬN TÀI & THƯƠNG MẠI THUẬN THẢO

Địa chỉ: Số 3 đường Hải Dương, xã Bình Ngọc, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**18. Vay và nợ dài hạn**

	Số đầu năm	Phát sinh trong năm	Đã trả trong năm	Số cuối năm
Vay dài hạn	108.689.500.000	277.226.109.500	23.113.500.000	362.802.109.500
Vay ngân hàng Công Thương	23.387.500.000	-	10.733.500.000	12.654.000.000
Vay ngân hàng Nông nghiệp	6.802.000.000	-	3.400.000.000	3.402.000.000
Vay ngân hàng Phát triển VN	78.500.000.000	277.226.109.500	8.980.000.000	346.746.109.500
Nợ dài hạn	58.568.099.750	16.494.932.690	11.832.688.690	63.230.343.750
Tổng Cộng	167.257.599.750	293.721.042.190	34.946.188.690	426.032.453.250

19. Vốn chủ sở hữu và quỹ

Chỉ tiêu	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	Lợi nhuận chưa phân phối	Cộng
Số dư đầu năm nay	51.020.000.000	164.330.593	51.184.330.593
Tăng vốn trong năm nay	32.000.000.000	-	32.000.000.000
Lãi trong năm nay	-	484.818.453	484.818.453
Tăng khác	-	-	-
Giảm vốn trong năm nay	-	-	-
Lỗ trong năm nay	-	-	-
Giảm khác	-	5.824.000	5.824.000
Số dư cuối năm nay	83.020.000.000	643.325.046	83.663.325.046

(*) Chi tiết vốn đầu tư của chủ sở hữu như sau:

	Số cuối năm
Bà Võ Thị Thanh	53.020.000.000
Bà Võ Thanh Minh Hằng	10.000.000.000
Ông Võ Thanh Việt Cường	10.000.000.000
Ông Võ Thanh Hoàng Chương	10.000.000.000
Cộng	83.020.000.000

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT**1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ**

	Năm nay
Tổng doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	215.402.641.007
Các khoản giảm trừ doanh thu	283.356.270
Doanh thu thuần	215.119.284.737

2. Giá vốn hàng bán

Giá vốn hàng bán trong năm	174.233.467.064
Cộng	174.233.467.064

CÔNG TY TNHH VẬN TÀI & THƯƠNG MẠI THUẬN THẢO

Địa chỉ: Số 3 đường Hải Dương, xã Bình Ngọc, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

	<u>Năm nay</u>
3. Chi phí tài chính	
Chi phí lãi vay	45.338.934.903
Cộng	<u>45.338.934.903</u>
4. Chi phí bán hàng	
Chi phí nhân viên bán hàng	13.036.039.093
Chi phí công cụ dụng cụ	4.541.887.483
Chi phí khấu hao	7.736.157.420
Chi phí dịch vụ mua ngoài	8.194.507.102
Chi phí khác bằng tiền	102.594.905
Cộng	<u>33.611.186.003</u>
5. Chi phí quản lý doanh nghiệp	
Chi phí nhân viên quản lý	1.293.007.100
Chi phí công cụ dụng cụ	301.774.417
Chi phí khấu hao	354.820.438
Thuế, phí lệ phí	1.734.298.347
Chi phí dự phòng	-
Chi phí dịch vụ mua ngoài	6.710.954.653
Chi phí khác bằng tiền	1.414.310.894
Cộng	<u>11.809.165.849</u>
6. Thu nhập khác	
Hàng khuyến mãi	2.186.240.617
Thanh lý xe	222.727.273
Chiết khấu	638.827.383
Giảm giá	56.804.783
Cho thuê mặt bằng đặt máy ATM	45.818.182
Cho thuê kệ trưng bày	20.545.454
Chênh lệch tài sản góp vốn	48.137.638.632
Nhận khuyến mại, chiết khấu	58.997.481
Thu nhập từ đánh giá lại tài sản do chuyển đổi doanh nghiệp	67.522.138.662
Khác	1.341.217.503
Cộng	<u>120.230.955.970</u>

CÔNG TY TNHH VẬN TẢI & THƯƠNG MẠI THUẬN THẢO

Địa chỉ: Số 3 đường Hải Dương, xã Bình Ngọc, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

7. Chi phí khác

	<u>Năm nay</u>
Chi phí vận tải hành khách	5.071.041.107
Giá trị còn lại của xe thanh lý	413.332.074
Xử lý nợ và chi phí treo	<u>64.563.496.704</u>
<i>Cộng</i>	<u><u>70.047.869.885</u></u>

VII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

1. Thông tin so sánh

Năm 2008, là năm đầu tiên Công ty tiến hành Hợp nhất Báo cáo tài chính. Các chỉ tiêu đầu năm trên Báo cáo tài chính phát sinh không đồng nhất về thời điểm phát sinh. Vì vậy, Báo cáo tài chính Hợp nhất của Công ty chỉ được lập cho thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2008 và các nghiệp vụ kinh tế phát sinh trong năm 2008 và không được dùng để so sánh với các số liệu kế toán năm 2007

2. Một số chỉ tiêu đánh giá khái quát thực trạng tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh của Tập đoàn

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm nay
Cơ cấu tài sản và cơ cấu nguồn vốn		
<i>Cơ cấu tài sản</i>		
Tài sản ngắn hạn/Tổng số tài sản	%	13,66
Tài sản dài hạn/Tổng số tài sản	%	86,34
<i>Cơ cấu nguồn vốn</i>		
Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	89,14
Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	10,86
Khả năng thanh toán		
Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	1,12
Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	Lần	3,02
Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,02
Tỷ suất sinh lời		
<i>Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu</i>		
Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên doanh thu thuần	%	0,52
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên doanh thu thuần	%	0,81

Bản thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính hợp nhất

CÔNG TY TNHH VẬN TÀI & THƯƠNG MẠI THUẬN THẢO

Địa chỉ: Số 3 đường Hải Dương, xã Bình Ngọc, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm nay
Tỷ suất lợi nhuận trên tổng tài sản		
Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên tổng tài sản	%	0,01
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản	%	0,01



VÕ THỊ THANH
Tổng Giám đốc

HUỖNH SỸ CHIẾN
Kế toán trưởng

CHỨNG THỰC BẢN SAO
ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số 45 Duyệt số: 07.SCT/BS
Ngày 11 tháng 6 năm 2010
CHỦ TỊCH UBND PHƯỜNG 1



Nguyễn Hùng



**CÔNG TY TNHH
VẬN TÀI & THƯƠNG MẠI THUẬN THẢO**

BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008